

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CM
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HS-ST

Ngày 08-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Phẩm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thanh Tú

2. Ông Triệu Quang Trân

- Thư ký phiên tòa: Ông Bảo Thanh Toàn, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Học - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 6 năm 2018, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2018/HSST, ngày 05 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Hữu MO (tên gọi khác: Không), sinh ngày 03 tháng 3 năm 1967; Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn NR, xã TV, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 8/10; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Hữu Đ (đã chết) và bà Phùng Thị N; Có vợ là Phạm Thị N; Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi liên quan:

1. Hoàng Tiến S, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn NR, xã TV, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt tại phiên tòa);

2. Hoàng Thị PH, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn NV, xã NT, TPBK, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 40 phút, ngày 13/7/2017 tại đoạn đường chân đèo KC thuộc thôn NC 1, xã CK, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang và thu giữ đối với Hoàng Hữu MO 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE bên trong có 01 gói chất bột màu trắng

dạng cục và 20 viên nén hình tròn màu hồng nghi là chất ma túy; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu sơn đen, biển kiểm soát 97B1-104.14; 01 ví giả da màu nâu; Tiền Việt Nam 130.000đ; 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu xanh đen đã qua sử dụng, trong điện thoại lắp 02 sim số thuê bao 0975129121 và 0917985331; 01 đôi dép giả da màu đen đã qua sử dụng. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra khám xét nhà ở của MO thu giữ thêm 28 viên nén hình tròn màu hồng và 194.500.000 đồng tiền Việt Nam .

Trong quá điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Bị cáo nhận định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Tại biên bản đóng mở niêm phong ngày 13/7/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành cân xác định trọng lượng vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Hoàng Hữu MO. Sau khi cân xác định trọng lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra đã niêm phong số chất bột màu trắng dạng cục vào trong phong bì ký hiệu B1; 20 viên nén hình tròn màu hồng niêm phong trong phong bì ký hiệu B2; 28 viên nén hình tròn màu hồng thu giữ tại nhà của MO niêm phong trong phong bì ký hiệu B3 gửi giám định. Phong bì niêm phong cũ ký hiệu M1; A1 và các túi giấy gói, dây cao su niêm phong trong phong bì ký hiệu B4 bảo quản theo quy định.

Tại kết luận giám định số 108/KTHS-MT ngày 11/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu B1 gửi tới giám định là chất ma túy, loại Heroin, có trọng lượng (khối lượng) 36,905 gam; mẫu viên nén hình tròn màu hồng trong phong bì ký hiệu B2 gửi tới giám định là chất ma túy, loại Methamphetamin, có trọng lượng (khối lượng) 1,913 gam; mẫu viên nén hình tròn màu hồng trong phong bì ký hiệu B3 gửi tới giám định là chất ma túy, loại Methamphetamin, có trọng lượng (khối lượng) 2,677 gam;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về khối lượng ma túy cũng như kết luận giám định.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. *Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS-P1 ngày 03/4/2018 của VKSND tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Hoàng Hữu MO về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 249/BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tại bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện CM tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:*

- Hoàng Hữu MO phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm h khoản 3 Điều 249/BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu MO từ 11 năm đến 12 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/7/2017.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
 - Biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:
 - + Trả lại cho bị cáo 01 (một) ví giả da màu nâu đã qua sử dụng;
 - + Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:
 - * 01 (Một) phong bì kí hiệu “T108”, mặt sau có 04 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, mặt trước phong bì niêm phong ghi “Mẫu hoàn trả vụ 108/2017 vụ Hoàng Hữu MO”;
 - * 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu “B4”, mặt sau có 05 chữ ký không đọc được, có 01 dòng chữ Hoàng Hữu MO, 01 dòng chữ Trần Văn Đông và 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn, mặt trước phong bì niêm phong có ghi “Giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu vụ Hoàng Hữu MO”.
 - * 02 sim điện thoại trong đó: 01 sim VINAPHONE số 0917.985.331 và 01 sim VIETTEL số 0975.129.121.
 - + Tịch thu, hóa giá, nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A245 màu xanh đen đã qua sử dụng, máy điện thoại có 02 số IMEI, số IMEI 1 là: 867272020821564; số IMEI 2 là: 867272020821572.
 - + Tạm giữ số tiền 130.000đ được niêm phong trong một phong bì ký hiệu “M11” đang gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện CM tỉnh Bắc Kạn để đảm bảo Thi hành án.
 - Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
- Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Hữu MO đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ

án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong ngày 08/7/2017, ngày 13/7/2017 Hoàng Hữu MO đã hai lần thực hiện hành vi mua chất ma túy về tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân cụ thể: Ngày 08/7/2017 MO tàng trữ 28 viên ma túy loại Methamphetamin, có trọng lượng (khối lượng) 2,677 gam. Ngày 13/7/2017 MO tàng trữ 36,905 gam ma túy loại Heroin và 20 viên ma túy loại Methamphetamin, có trọng lượng (khối lượng) 1,913 gam thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra bắt quả tang. Tổng trọng lượng (khối lượng) hai chất ma túy Hoàng Hữu MO tàng trữ là 41,495 gam (trong đó có 36,905 gam heroin và 4,590 gam Methamphetamin).

[3] Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

2. ...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ mười lăm năm đến hai mươi năm:

a) ...

b) Hêrôin hoặc côcain có trọng lượng từ ba mươi gam đến dưới một trăm gam;

...

h) Có từ hai chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản 3 Điều này.

4....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”.

Kể từ ngày 01/01/2018, Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đã có hiệu lực thi hành. Hành vi của bị cáo được thực hiện trước ngày Bộ luật này có hiệu lực, tuy nhiên theo tinh thần của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 và khoản 3 Điều 7/BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, thì hành vi của bị cáo được xem xét theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều luật có nội dung như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. ...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:

a) ...

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;

...

g) ...

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

4. ...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Cáo trạng số 04/CT-VKS-P1 ngày 03/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý về các chất ma túy của nhà nước, là mối hiểm họa cho cộng đồng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, bởi vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình đã gây ra và phải được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. tuy nhiên bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức về hành vi của mình. Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, biết tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “*Phạm tội nhiều lần*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Tại phiên tòa, Bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện CM đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46/BLHS. Hội đồng xét xử xét thấy ông Phạm Văn Tiệm là bố vợ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến, tuy nhiên Hội đồng xét xử không xem xét đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: Hoàng Hữu MO khai mua với hai người đàn ông, một người tên Bình và một người không biết tên tuổi địa chỉ. Qua điều tra không đủ căn cứ để xác định được cụ thể lai lịch hai người đàn ông trên nên chưa có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

[7] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu sơn đen, BKS 97B1-104.14 và số tiền 194.500.000đ bị tạm giữ khi khám xét nhà ở của Hoàng Hữu MO. Qua xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của MO nên đã trả cho chủ sở hữu anh Hoàng Tiến S là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với 01 đôi dép màu đen, đã trả cho chủ sở hữu Hoàng Hữu MO.

[8] *Về vật chứng trong vụ án:*

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: 01 (Một) phong bì kí hiệu “T108”, mặt sau có 04 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, mặt trước phong bì niêm phong ghi “Mẫu hoàn trả vụ 108/2017 vụ Hoàng Hữu MO”; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu “B4”, mặt sau có 05 chữ ký không đọc được, có 01 dòng chữ Hoàng Hữu MO, 01 dòng chữ Trần Văn Đông và 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn, mặt trước phong bì niêm phong có ghi “Giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu vụ Hoàng Hữu MO”; 02 sim điện thoại trong đó: 01 sim VINAPHONE số 0917.985.331 và 01 sim VIETTEL số 0975.129.121 là số bị cáo dùng để liên lạc trao đổi mua ma túy, bị cáo không có yêu cầu trả lại sim; 01 (một) ví giả da màu nâu không còn giá trị sử dụng;

- Tịch thu, hóa giá, nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A245 màu xanh đen đã qua sử dụng, máy điện thoại có 02 số IMEI, số IMEI 1 là: 867272020821564; số IMEI 2 là: 867272020821572 là điện thoại bị cáo dùng để trao đổi mua ma túy.

- Tạm giữ số tiền 130.000đ của MO được niêm phong trong một phong bì ký hiệu “M11” đang gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện CM tỉnh Bắc Kạn để đảm bảo Thi hành án cho Hoàng Hữu MO.

[9] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 249; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Hữu MO** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo 10(Mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/7/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì kí hiệu “T108”, mặt sau có 04 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, mặt trước phong bì niêm phong ghi “Mẫu hoàn trả vụ 108/2017 vụ Hoàng Hữu MO”;

+ 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu “B4”, mặt sau có 05 chữ ký không đọc được, có 01 dòng chữ Hoàng Hữu MO, 01 dòng chữ Trần Văn Đông và 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn, mặt trước phong bì niêm phong có ghi “Giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu vụ Hoàng Hữu MO”.

+ 02 sim điện thoại trong đó: 01 sim VINAPHONE số 0917.985.331 và 01 sim VIETTEL số 0975.129.121.

+ 01 (một) ví giả da màu nâu đã qua sử dụng;

- Tịch thu, hóa giá, nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A245 màu xanh đen đã qua sử dụng, máy điện thoại có 02 số IMEI là 867272020821564 và 867272020821572.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/4/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM).

- Tạm giữ số tiền 130.000đ được niêm phong trong một phong bì ký hiệu “M11” đang gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện CM, tỉnh Bắc Kạn để đảm bảo Thi hành án.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận tài sản ngày 04/4/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn và Kho bạc Nhà nước huyện CM).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Việc thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Luật Thi hành án dân sự:

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi liên quan. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện CM;
- Công an huyện CM;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lường Thị Phẩm